

Bản án số: 26/2026/HS-ST

Ngày 29 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ma Thị Nghị.

Ông Vũ Hùng Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân Khu vực 4 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Giàng Chân Sô và bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại giảng đường Trường Cao đẳng T1 (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2026/TLST - HS, ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2026/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Hoàng L1**, sinh ngày 07/12/1990 tại tỉnh Tuyên Quang; số căn cước công dân: 002090011xxx, cấp ngày 05/05/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi cư trú: **Tổ D Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1962 và bà **Hoàng Thị S**, sinh năm 1964; vợ: không; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2016; anh chị em ruột: có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/5/2011, bị xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01056 của **Công an thành phố H** (cũ) đối với hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng, hình thức phạt tiền 750.000 đồng (**B** trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/10/2025 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, **Công an tỉnh T** (Có mặt).

- **Đỗ Anh T**; sinh ngày 24/4/1998 tại tỉnh Tuyên Quang; số căn cước công dân: 002098004xxx, cấp ngày 30/6/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi thường trú: **Số nhà B, tổ D, xã M, tỉnh Tuyên Quang**; nơi cư trú: **Tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Đỗ Long V**, sinh năm 1973 và bà **Hoàng Lệ N**, sinh năm 1975; vợ, con: không; anh chị em ruột: không; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2025 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, **Công an tỉnh T** (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng:

- Ông **Đỗ D**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **Tổ I Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang** (Có mặt)

- Ông **Nguyễn Giang N1**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **Tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang** (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2025, **Đỗ Anh T** (sinh năm 1998, nơi ở hiện nay tại **tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang**) nảy sinh ý định mua ma túy “đá” để sử dụng nên đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “**Tuấn Đ**” liên lạc với **Nguyễn Hoàng L1** để hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá”. **L1** đồng ý bán cho **T**, **T** đã chuyển tiền từ tài khoản **ngân hàng S1** mở tại **ngân hàng M2** của **T** đến tài khoản số 109869766949 mở tại **ngân hàng V1** của **L1**. Sau khi nhận được tiền, **L1** đi taxi một mình đến nhà **T** cất giấu 01 túi ma túy “đá” vào một vị trí ít người qua lại bên cạnh đường gần trước cửa nhà **T** rồi báo địa điểm cất giấu ma túy cho **T**. Ngay sau đó **L1** thông báo, **T** đã đến vị trí ven đường gần trước cửa nhà **T** để lấy túi ma túy rồi mang về phòng ngủ tầng 2 nhà của **T**. Tại đây, **T** lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị sẵn từ trước ra rồi lấy số ma túy vừa mua được của **L1** bằng hình thức đốt, hít ma túy vào cơ thể qua đường hô hấp. Sau khi **T** sử dụng ma túy xong thì xuống tầng 1 nhà của **T** để dọn dẹp đồ đạc sau khi bị ngập lụt. Trước đó **T** có liên lạc với **Nguyễn Giang N1** để nhờ **N1** đến giúp dọn đồ đạc nên khi **T** đang dọn dẹp tại tầng 1 thì **N1** đến. Tuy nhiên **N1** không dọn nhà giúp **T** ngay mà đi lên phòng ngủ tầng 2 nhà của **T** rồi nằm trên giường của **T** sử dụng điện thoại. Một lúc sau **T** lên phòng ngồi ở trên thảm vị trí cuối giường, **T** và **N1** ngồi chơi một lúc thì **N1** ngủ trên giường của **T**. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, **Đỗ Ba D** dùng tài khoản Facebook tên “**Duy Đ1**” liên lạc với **T** để hỏi đến nhà **T** chơi. Biết **D** là người sử dụng ma túy giống mình nên **T** đã đồng ý để **D** đến. Khi **D** đến nơi thấy **N1** đang ngủ trên giường, **T** đang ngồi trên thảm trong phòng ngủ, bên cạnh **T** có một bộ sử dụng ma túy vẫn còn ma túy chưa sử dụng hết. **D** hỏi **T** để được sử dụng ma túy cùng, **T** đồng ý cho **D** sử dụng. Sử dụng ma túy xong **D** và **T** cùng ngồi chơi tại phòng ngủ của **T**. Đến khoảng 06 giờ 00 ngày 07/10/2025 khi Cơ quan điều tra đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Hoàng L1** khai nhận khoảng đầu tháng 9/2025, qua ứng dụng mạng xã hội Facebook, **L1** mua được ma túy của một người không quen biết. Người này hẹn **L1** đến một điểm gần xe khách **Hà Giang thuộc phường H, tỉnh Tuyên Quang** bảo **L1** cất giấu số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) vào một vị trí rồi sau đó chỉ cho **L1** đến một vị trí khác gần đó để nhặt số ma túy mà người này cất giấu từ trước. **L1** không trực tiếp gặp người này, không biết người này là ai, sau khi mua được ma túy **L1** đã xóa hết các thông tin liên lạc với người này. Số ma túy mua được, **L1** chia nhỏ một phần ra để sử dụng, ngày 05/10/2025, **L1** đã sử dụng ma túy một mình tại nhà bằng hình thức đốt, hít ma túy vào cơ thể qua đường hô hấp. Số ma túy còn lại **L1** chia thành 03 (ba) gói để bán kiếm lời. Ngày 06/10/2025, **L1** đã bán cho **Đỗ Anh T** gói ma túy với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Hai gói ma túy còn lại **L1** cất giấu trong người nhằm mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán để kiếm lời.

Qua xác minh tại **Công an phường H, tỉnh Tuyên Quang**, bị cáo **Nguyễn Hoàng L1, Đỗ Anh T** và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng **Đỗ Duy K** thuộc diện quản lý sau cai, không thuộc diện đối tượng điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone, không thuộc diện đối tượng cai nghiện tự nguyện hoặc cai nghiện bắt buộc.

Ngày 08/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** ra Quyết định trưng cầu giám định số: B376/QĐ-CSMT, trưng cầu giám định 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa vuốt, bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của **Nguyễn Hoàng L1**. Ngày 14/10/2025 **Phòng T2 Công an tỉnh T** kết luận giám định số: 1354/KL-KTHS, kết luận: Mẫu cần giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,310g (Không phải ba một không gam).

Ngày 08/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** ra Quyết định trưng cầu giám định số: B378/QĐ-CSMT, trưng cầu giám định 01 túi nhựa màu trắng được hàn kín 2 đầu, bên trong chứa chất màu đỏ dạng cục, dạng bột thu giữ của **Đỗ Anh T**. Ngày 14/10/2025 **Phòng T2 Công an tỉnh T** kết luận giám định số: 1355/KL-KTHS, kết luận: Mẫu cần giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,081g (Không phải không tám một gam).

Ngày 15/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** ra Quyết định trưng cầu giám định số B429/QĐ-CSMT, trưng cầu giám định tìm chất ma túy trong mẫu nước tiểu của **Đỗ Anh T, Đỗ D** và **Nguyễn Giang N1**. Ngày 23/10/2025, Phòng thuật hình sự **Công an tỉnh T** ra Bản kết luận giám định số 1386/KL-KTHS, kết luận: Trong mẫu nước tiểu của **Đỗ Anh T** và **Đỗ Ba D** đều tìm thấy chất ma túy **M** và **M1**. Trong mẫu nước tiểu của **Nguyễn Giang N1** không tìm thấy chất ma túy.

Ngày 16/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** ra Quyết định trưng cầu giám định số B453/QĐ-CSMT, trưng cầu giám định tìm chất ma túy

trong bộ D2 sử dụng ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đỗ Anh T. Ngày 28/10/2025, Phòng thuật hình sự Công an tỉnh T ra Bản kết luận giám định số 7990/KL-KTHS, kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đỗ Anh T gửi giám định; Thể tích chất lỏng là 303,3 ; Nồng độ Methamphetamine trong mẫu chất lỏng là 0,0001mg/; Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng là 0,0003 gam.

Vật chứng vụ án:

- 01 () túi niêm phong mã số 24009785, mặt trước và sau túi có chữ ký của Đỗ Anh T cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của Phòng T2 Công an tỉnh T.

- 01 () túi niêm phong mã số 24009787, mặt trước và sau túi có chữ ký của Nguyễn Hoàng L1 cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của Phòng T2 Công an tỉnh T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 12 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có dán hình màu vàng, số máy MGDF3X/A, số Sê-ri: G6TDPBU30D56, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh, số máy MW9Y2LL/A, số Sê-ri: F17Z901PN6XW, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh, số máy MW9F2LL/A, số Sê-ri: F17CD5YHN6XQ, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 16 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng đồng, số máy MYWX3VN/A, số Sê-ri: G24XQ0RY2H, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 hộp giấy bìa màu vàng, các mép mở hộp được dán giấy niêm phong, bên trên giấy niêm phong có ghi chữ: Mẫu vật hoàn trả sau giám định, niêm phong số 7990/KL-KTHS, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của V2 - Bộ C, hình dấu của UBND phường H, tỉnh Tuyên Quang.

Những vật chứng trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Tuyên Quang để quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSKV4 ngày 31/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Bị cáo Đỗ Anh T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo **Đỗ Anh T** và **Nguyễn Hoàng L1** đã thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với dữ liệu điện tử, kết quả xác minh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** và **Đỗ Anh T** theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Bị cáo **Đỗ Anh T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Về hình phạt:

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (từ ngày 08/10/2025).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt đối với bị cáo **Đỗ Anh T** từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (từ ngày 07/10/2025).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 12 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có dán hình màu vàng, số máy MGDF3X/A, số Sê-ri: G6TDPBU30D56, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 16 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng đồng, số máy MYWX3VN/A, số Sê-ri: G24XQ0RY2H, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 () túi niêm phong mã số 24009785, mặt trước và sau túi có chữ ký của **Đỗ Anh T** cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của **Phòng T2 Công an tỉnh T**.

+ 01 () túi niêm phong mã số 24009787, mặt trước và sau túi có chữ ký của **Nguyễn Hoàng L1** cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của **Phòng T2 Công an tỉnh T**.

+ 01 hộp giấy bìa màu vàng, các mép mở hộp được dán giấy niêm phong, bên trên giấy niêm phong có ghi chữ: Mẫu vật hoàn trả sau giám định, niêm phong số 7990/KL-KTHS, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của **V2 - Bộ C**, hình dấu của **UBND phường H**, tỉnh Tuyên Quang.

- Truy thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đối với **Nguyễn Hoàng L1**

- Trả lại ông **Nguyễn Giang N1** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh, số máy MW9Y2LL/A, số Sê-ri: F17Z901PN6XW, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy. Trả lại cho ông **Đỗ Ba D1** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh, số máy MW9F2LL/A, số Sê-ri: F17CD5YHN6XQ, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Buộc bị cáo **L1** phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **T**.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Các bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo nhận thấy việc làm của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng **Nguyễn Giang N1**. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra.

Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo **Nguyễn Hoàng L1**, **Đỗ Anh T** hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với: biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL01-03); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL04; 85); Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp (BL10); biên bản khám xét (BL số 13); Biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường (BL số 67 đến 84); Kết luận giám định (BL88, 106, 111-112) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo và qua buổi thẩm vấn công khai khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/10/2025, tại **tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang** bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** (sinh năm: 1990, trú tại **tổ D Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang**) đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho bị cáo **Đỗ Anh T** (Sinh năm: 1998, trú tại **tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang**). Sau khi mua được ma túy từ bị cáo **Nguyễn Hoàng L1**, bị cáo **Đỗ Anh T** chuẩn bị dụng cụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, cùng ngày bị cáo **Đỗ Anh T** đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bằng việc cho đối tượng **Đỗ D** (SN: 1990 trú tại **tổ I Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang**) sử dụng ma túy, loại Methamphetamine tại nhà ở của mình thì bị Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh T** phát hiện và bắt quả tang.

[4] Với hành vi nêu trên, bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

[5] Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm..."

[6] Với hành vi nêu trên, bị cáo **Đỗ Anh T** đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

[7] Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

[8] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Tuyên Quang truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật như đã phân tích ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[9] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đối với bị cáo **L1**, hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích vụ lợi không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước mà còn trực tiếp làm phát sinh, lan rộng tệ nạn ma túy. Đối với bị cáo **T**, mặc dù xuất phát từ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, nhưng bị cáo đã có hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện sự chủ động, tích cực, làm gia tăng nguy cơ phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Tệ nạn về ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của con người, mà còn là điều kiện làm nảy sinh, lan truyền dịch bệnh HIV/AIDS. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

[11] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** và **Đỗ Anh T** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** có nhân thân xấu, ngày 27/5/2011, bị xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01056 của **Công an thành phố H** (Cũ) đối với hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng, hình thức phạt tiền 750.000 đồng (**B** trăm năm mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo **T** là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (BL150), nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà cải tạo mình cho tốt.

[13] Về hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 đề nghị đối với các bị cáo trong vụ án là phù hợp, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo giáo dục để trở thành một người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[14] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[15] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với các bị cáo đang bị tạm giam: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xét thấy, cần thiết tiếp tục tạm

giam bị cáo **Đỗ Anh T** và bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với các bị cáo là 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[16] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý như sau:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 12 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có dán hình con mèo màu vàng và in hình quả táo khuyết, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy (tạm giữ của **Nguyễn Hoàng L1**).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 16 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng đồng, mặt sau có in hình quả táo khuyết, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy (tạm giữ của **Đỗ Anh T**).

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 () túi niêm phong mã số 24009785, mặt trước và sau túi có chữ ký của **Đỗ Anh T** cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của **Phòng T2 Công an tỉnh T** (Theo biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 08/10/2025 và KL giám định số 1355/KL-KTHS ngày 14/10/2025).

+ 01 () túi niêm phong mã số 24009787, mặt trước và sau túi có chữ ký của **Nguyễn Hoàng L1** cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của **Phòng T2 Công an tỉnh T** (Theo biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 08/10/2025 và KL giám định số 1354/KL-KTHS ngày 12/10/2025).

+ 01 hộp giấy bì màu vàng trên mặt hộp có ghi chữ “Tang vật thu giữ khi bắt quả tang **Đỗ Anh T**, **Nguyễn Giang N1** và **Đỗ Ba D** vào ngày 07/10/2025”, các mép mở hộp được dán giấy niêm phong, bên trên giấy niêm phong có ghi chữ: Mẫu vật hoàn trả sau giám định, niêm phong số 7990/KL-KTHS, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của **V2 - Bộ C**, hình dấu của **UBND phường H**, tỉnh Tuyên Quang.

- Truy thu đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** để sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

- Trả lại ông **Nguyễn Giang N1** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh rêu, mặt trước và mặt sau bị xước, vỡ lưng, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy.

- Trả lại cho ông **Đỗ Ba D1** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh rêu, in hình quả táo khuyết, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy.

Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Tuyên Quang.

[17] Ngày 06/10/2025 Nguyễn Hoàng L1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại D Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang bằng hình thức đốt và hít qua đường hô hấp vào cơ thể nhưng chưa cấu thành các tội phạm tương ứng khác theo quy định của Bộ luật hình sự. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 261/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[18] Ngày 07/10/2025, quá trình khám xét Cơ quan điều tra thu giữ tại phòng ngủ của Đỗ Anh T 0,081g ma túy Methamphetamine, theo lời khai bị cáo Đỗ Anh T, số ma túy này T mua từ lâu của một người đàn ông lạ mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ thời điểm mua ma túy, và đặc điểm người bán). Ngoài ra quá trình điều tra xác định trước khi để cho Đỗ D sử dụng số ma túy còn lại trong bộ D2 sử dụng ma túy mà T chưa sử dụng hết, T đã một mình sử dụng trái phép chất ma túy tại Tổ G Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang bằng hình thức đốt và hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Tuy nhiên do khối lượng số ma túy cũng như hành vi sử dụng ma túy của bị cáo Đỗ Anh T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 260/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 3.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[19] Ngày 07/10/2025 Đỗ D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 262/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[20] Đối với người đã bán ma túy cho Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng L1, hiện chưa xác định được nhân thân, danh tính, do vậy Cơ quan điều tra đã tách vụ việc để tiếp tục xác minh, khi có đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định.

[21] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Miễn án phí cho bị cáo **Đỗ Anh T**

[22] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[23] Từ những nhận định nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 Tuyên Quang đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo **Đỗ Anh T** về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nội dung luận tội và quan điểm đề nghị của kiểm sát viên đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo **Đỗ Anh T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (từ ngày 08/10/2025).

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Đỗ Anh T** 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (từ ngày 07/10/2025).

Tiếp tục tạm giam bị cáo **Đỗ Anh T** để bảo đảm việc thi hành án, thời hạn tạm giam đối với bị cáo là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- **Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:**

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 12 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có dán hình con mèo màu vàng và in

hình quả táo khuyết, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy (tạm giữ của **Nguyễn Hoàng L1**).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 16 promax, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng đồng, mặt sau có in hình quả táo khuyết, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy (tạm giữ của **Đỗ Anh T**).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 () túi niêm phong mã số 24009785, mặt trước và sau túi có chữ ký của **Đỗ Anh T** cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của **Phòng T2 Công an tỉnh T** (Theo biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 08/10/2025 và KL giám định số 1355/KL-KTHS ngày 14/10/2025).

+ 01 () túi niêm phong mã số 24009787, mặt trước và sau túi có chữ ký của **Nguyễn Hoàng L1** cùng thành phần tham gia niêm phong, 02 hình dấu của **Phòng T2 Công an tỉnh T**. (Theo biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 08/10/2025 và KL giám định số 1354/KL-KTHS ngày 12/10/2025).

+ 01 hộp giấy bì màu vàng trên mặt hộp có ghi chữ “ *Tang vật thu giữ khi bắt quả tang* **Đỗ Anh T**, **Nguyễn Giang N1** và **Đỗ Ba D** vào ngày 07/10/2025”, các mép mở hộp được dán giấy niêm phong, bên trên giấy niêm phong có ghi chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định, niêm phong số 7990/KL-KTHS*”, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, hình dấu của **V2 - Bộ C**, hình dấu của **UBND phường H**, tỉnh Tuyên Quang.

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại ông **Nguyễn Giang N1** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh rêu, mặt trước và mặt sau bị xước, vỡ lưng, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy.

lại cho ông **Đỗ Ba D1** điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, kiểu máy 11 pro, mặt trước là màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh rêu, in hình quả táo khuyết, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra chất lượng máy.

Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Tuyên Quang.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án". Buộc bị cáo **Nguyễn Hoàng L1** phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Đỗ Anh T**

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4-Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam cơ sở 2 Tuyên Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thúc Quỳnh

